

Số: 3275 /TCT-PCCS
V/v: xử lý hoàn thuế GTGT

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Quảng Ninh

Trả lời công văn số 1584CT/Tr2 ngày 02/06/2006 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về việc vướng mắc xử lý hoàn thuế GTGT; Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1 mục III Thông tư số 82/2002/TT-BTC ngày 18/9/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 122/2000/TT-BTC ngày 29/12/2000 hướng dẫn thi hành Nghị định số 79/2000/NĐ-CP ngày 29/12/2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT) có hiệu lực từ ngày 01/10/2002 quy định: hàng hoá xuất khẩu được áp dụng thuế suất 0% phải có các hồ sơ, chứng từ chứng minh là hàng thực tế đã xuất khẩu đáp ứng các điều kiện là: *Hợp đồng bán hàng hoá cho tổ chức cá nhân nước ngoài; Tờ khai hải quan về hàng xuất khẩu có xác nhận của cơ quan hải quan đã xuất khẩu; Hàng hoá xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng; Hoá đơn GTGT bán hàng hoá cho nước ngoài.* Và tại mục VIII Thông tư số 82/2002/TT-BTC ngày 18/9/2002 nêu trên của Bộ Tài chính cũng quy định: *"các trường hợp đã hoàn thuế trước ngày 1/10/2002 thì thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 122/2000/TT-BTC"*.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Hải Trọng có lô hàng xuất khẩu sang Trung quốc trước tháng 10 năm 2002 được thanh toán bằng tiền mặt, không có dấu hiệu vi phạm về hoá đơn chứng từ đầu vào xin khấu trừ/hoàn thuế nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm 1.1 mục II phần B Thông tư số 122/2000/TT-BTC ngày 29/12/2000 của Bộ Tài chính nêu trên thì được hoàn thuế GTGT theo quy định. Thời gian xem xét, giải quyết khấu trừ/hoàn thuế GTGT không quá 5 năm trở về trước kể từ ngày kiểm tra, phát hiện số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ/hoàn thuế theo đúng quy định (tại điểm 4 Điều 24 chương V Luật thuế giá trị gia tăng số 02/1997/QH9 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam khoá 9 thông qua ngày 10/5/1997)

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Quảng Ninh được biết và hướng dẫn Công ty TNHH Hải Trọng thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b). 5



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương